

Số: 34/TB-UBND

Tri Tôn, ngày 05 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2024

Căn cứ Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Tri Tôn năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn về việc tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2024;

Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn thông báo về việc tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm

1. Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 43 người, gồm:

- + Giáo viên mầm non hạng III: 14 người.
- + Giáo viên tiểu học hạng III: 19 người
- + Giáo viên trung học cơ sở hạng III: 10 người.

2. Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 16 người, gồm:

- + Thư viện viên hạng IV: 04 người;
- + Nhân viên thiết bị, thí nghiệm: 01 người
- + Kế toán viên trung cấp: 04 người;
- + Y sĩ hạng IV: 02 người;
- + Văn thư viên trung cấp: 05 người.

3. Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm tại các đơn vị (Phụ lục đính kèm).

II. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển:

1. Điều kiện chung

Điều kiện đăng ký dự tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức, cụ thể:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm:
 - Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
 - Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm

a) Đối với nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (giáo viên giảng dạy):

- Giáo viên mầm non hạng III (Mã số V.07.02.26)
 - + Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên;
 - + Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên mầm non hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao.
- Giáo viên tiểu học hạng III (Mã số V.07.03.29)
 - + Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- + Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao.

- Giáo viên trung học cơ sở hạng III (Mã số V.07.04.32)

+ Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học cơ sở hạng III và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao.

b) Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung (sau đây gọi chung là nhân viên trường học):

Vị trí tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Trình độ tiếng Anh	Trình độ Tin học
Thư viện viên hạng IV (Mã số V.10.02.07)	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên về chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.		Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản để thực hiện nhiệm vụ được giao.
Nhân viên thiết bị, thí nghiệm (Mã số V.07.07.20)	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên.		Chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.
Kế toán viên trung cấp (Mã số ngạch 06.032)	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.		Sử dụng thành thạo thiết bị văn phòng và các trang thiết bị khác phục vụ yêu cầu nhiệm vụ.
Văn thư viên trung cấp (Mã số	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư-lưu, lưu trữ, lưu trữ và quản		Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực

Vị trí tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Trình độ tiếng Anh	Trình độ Tin học
ngạch 02.008)	lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.		hiện nhiệm vụ được giao.
Y sĩ hạng IV (Mã ngạch V.08.03.07)	Tốt nghiệp Y sĩ trình độ Trung cấp		Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. Nội dung và hình thức xét tuyển

Nội dung và hình thức xét tuyển viên chức được thực hiện 2 vòng theo quy định tại Điều 11 Nghị định 115/2020/NĐ-CP, ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ:

1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Trường hợp vị trí việc làm yêu cầu trình độ ngoại ngữ trong tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng và theo bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo cụ thể yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ. Nếu có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

Hội đồng tuyển dụng kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo thông tin người dự tuyển kê khai tại Phiếu đăng ký dự tuyển. Sau khi trúng tuyển, người trúng tuyển nộp bản sao văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

Việc quy đổi, sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ, tin học thực hiện theo Công văn số 217/UBND-KGVX ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, cụ thể:

- Hình thức thi: Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, áp dụng một trong hai hình thức thi đối với thí sinh dự tuyển: Vấn đáp hoặc thực hành.

- + Vấp đáp: áp dụng đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí nhân viên;
- + Thực hành: áp dụng đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí giáo viên giảng dạy.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi:

+ Thời gian phỏng vấn là 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị và thí sinh có không quá 15 phút trả lời câu hỏi phỏng vấn).

+ Thời gian thực hành: Thực hiện giảng dạy trên lớp 01 tiết theo môn đăng ký với thời lượng 30 phút (đối với giáo viên Mầm non, Tiểu học), 45 phút (đối với giáo viên Trung học cơ sở), không kể thời gian chuẩn bị và 15 phút tiếp xúc và làm quen học sinh trước giờ thực hành. Việc đăng ký bài dạy thực hành sẽ được thông báo khi công bố danh sách đăng ký dự tuyển sau khi đã đủ điều kiện vào vòng 2. Thí sinh dự tuyển vào vị trí giáo viên giảng dạy nếu không tham gia đăng ký bài dạy thực hành thì không được tham dự vòng sát hạch thông qua thực hành.

3. Cách tính điểm xét tuyển

a) Điểm xét tuyển là tổng điểm của điểm phỏng vấn hoặc thực hành và điểm ưu tiên (nếu có).

b) Điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành được tính theo thang điểm 100.

c) Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức, gồm:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

đ) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Xác định người trúng tuyển

Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có kết quả điểm thi phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển. Căn cứ xác định người trúng tuyển như sau:

- Có bằng cấp chuyên môn thuộc chuyên ngành sư phạm.

- Có bằng cấp chuyên môn cao hơn.

- Có điểm xếp loại tốt nghiệp cao hơn.

- Có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phỏng vấn quyết định.

IV. Hồ sơ dự tuyển

1. Quy định chung về hồ sơ

Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ, hồ sơ không hợp lệ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật.

Người đăng ký dự tuyển được chọn đăng ký vào một vị trí việc làm trong danh sách vị trí, chỉ tiêu, yêu cầu tuyển dụng đã được niêm yết để điền vào Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. Người dự tuyển phải điền đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

Nếu thí sinh đã được nộp hồ sơ, đang tham gia quy trình tuyển dụng nhưng phát hiện có thành phần hồ sơ không hợp lệ thì đình chỉ ngay tại thời điểm phát hiện, nếu đã được trúng tuyển thì sẽ bị hủy kết quả.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 1) được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

- Các hồ sơ nộp kèm Phiếu đăng ký dự tuyển: Các văn bằng chứng chỉ và hồ sơ có liên quan nhằm minh chứng đủ điều kiện tại vị trí việc làm dự tuyển. Hồ sơ phải được cho vào phong bì (23cm x 30cm).

- Thí sinh tải mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển được đăng trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn và Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tri Tôn để làm hồ sơ dự tuyển. Hội đồng tuyển dụng không bán hồ sơ và không trả lại hồ sơ cho thí sinh đăng ký dự tuyển.

- Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm có quy định về khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và khả năng sử dụng ngoại ngữ thì nộp kèm minh chứng gồm một trong các giấy tờ sau: Chứng chỉ hoặc chứng nhận hoặc bằng cấp hoặc bằng điểm có thể hiện phần môn Ngoại ngữ, Tin học trong quá trình học tập.

V. Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

1. Thời gian

- Thời hạn nhận hồ sơ: Từ ngày 07/11/2024 đến hết ngày 06/12/2024 (vào các ngày làm việc, buổi sáng: nhận từ 07 giờ 30 đến 10 giờ 30; buổi chiều nhận từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30).

- Công bố kết quả đăng ký lần đầu: chậm nhất vào ngày 13/12/2024.

- Nhận đơn điều chuyển nguyện vọng (*mẫu 02*) từ 07 giờ 30 đến 16 giờ 00 các ngày:

+ Lần 1: ngày 16/12/2024 (công bố kết quả điều chuyển ngày 17/12/2024).

+ Lần 2: ngày 19/12/2024 (công bố kết quả điều chuyển ngày 20/12/2024).

+ Lần 3: ngày 23/12/2024 (công bố kết quả điều chuyển chính thức và danh sách thí sinh đủ điều kiện vào vòng 2 ngày 24/12/2024).

- Nhận Phiếu đăng ký bài dạy (*mẫu 03*) vào ngày 25/12/2024 và 26/12/2024.

- Thí sinh xin điều chỉnh nguyện vọng phải liên hệ trực tiếp với bộ phận nhận hồ sơ tại cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tri Tôn theo thời gian quy định và phải mang theo phiếu nhận hồ sơ, giấy tờ tùy thân có ảnh để cán bộ nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu trước khi nhận phiếu điều chỉnh.

2. Nơi thu nhận hồ sơ

Tại cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tri Tôn (số 120, đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang).

3. Phí dự tuyển

Mức phí dự tuyển: **500.000 đồng/thí sinh** (nếu số lượng thí sinh dự thi dưới 100); **400.000 đồng/ thí sinh** (nếu số lượng thí sinh dự thi từ 100 đến dưới 500).

Thí sinh phải thường xuyên theo dõi các thông báo và thông tin về tuyển viên chức thông qua trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Tri Tôn để thực hiện đầy đủ các nội dung theo đúng thời gian quy định. Lưu ý kiểm tra kỹ lưỡng các thông tin cá nhân theo các danh sách được công bố sau khi đăng ký dự tuyển.

VI. Thời gian và địa điểm xét tuyển

1. Thời gian: từ ngày 13/01/2025 đến ngày 17/01/2025 (do Hội đồng tuyển dụng thông báo cụ thể).

2. Địa điểm: tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn thị trấn Tri Tôn (do Hội đồng tuyển dụng sắp xếp).

Trên đây là Thông báo về việc tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn năm 2024. Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo qua số điện thoại 02963.874.268 để được giải thích, tư vấn thêm./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh An Giang;
- Sở Nội vụ An Giang;
- TT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- CVP, PCVP HĐND-UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện Tri Tôn;
- Lưu: VT, NV-GDDT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Minh Giang